

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày 18 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Phùng

Ông Võ Thái Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Soan là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Triệu Nhựt Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Long H sinh ngày 05/7/1999 tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hiền và bà Lê Thị Kim Thuận; anh em ruột: có 2 người, bị cáo là người thứ hai, chưa có vợ con.

Tiền án: không,

Tiền sự: không;

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 23/02/ 2022 đến ngày 11/8/2022 bị bắt tạm giam

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Trương Lâm V, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Lê Thị Kim Th sinh năm 1976.
Địa chỉ ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 21 giờ 10 phút ngày 22/10/2021, sau khi uống rượu bia, Trương Lâm V, sinh năm 1999, cư trú ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T cùng Lê Thành Đ, sinh năm 2000, Phan Văn L, sinh năm 1999 (cùng cư trú ấp Hoà B 3, xã Hoà L, huyện Phú T), Nguyễn Văn Vũ E, sinh năm 1998, cư trú ấp Hoà H, xã Hoà L, huyện Phú T và Trần Quốc V (sinh năm 1997, cư trú ấp Hoà L, xã Hoà L, huyện Phú T) cùng đi trên 02 xe mô tô tìm Nguyễn Long H, sinh năm 1999, cư trú ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T. Khi phát hiện H và Phạm Văn Ng, sinh năm 1998; Dương Đăng Kh, sinh năm 1999 cùng cư trú ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T, V dùng chân đạp vào phía sau người Ng 01 cái nên H lấy cây dao bằng kim loại (do H mang theo, giấu dưới gốc cây còng gần đó) chém V nhiều cái trúng vào tay trái gây thương tích. V và V E bỏ chạy. H và Ng rượt đuổi theo khoảng 100 mét thì quay lại và ném bỏ cây dao xuống ruộng nước gần hiện trường rồi đi về nhà. Lúc này, V E đưa Vũ đến Trạm Y tế xã Phú Thành băng vết thương. Kh cầm cây dũa ba khúc đánh trúng tay Đ 01 cái, Đ đưa tay đỡ và được mọi người can ngăn. Đ điều khiển xe mô tô chạy về hướng xã Hoà Lạc, Kh chạy theo sau. Khi đến khu vực cầu Phú Thành (thuộc ấp Phú Trung, xã Phú Thành), Kh chủ động dừng xe, xin lỗi và kêu Đ đánh lại huê. Kh vừa nói xong, Đ dùng tay trái đánh vào mặt Kh 01 cái làm Khoa té, đồng thời lấy cây dũa ba khúc trên xe của Kh đánh vào chân Khoa 02 cái. Sau đó, Đ tháo nón bảo hiểm Kh đang đội trên đầu ra cầm đánh vào đầu Kh 02 cái làm bể nón bảo hiểm. Sau khi vụ việc xảy ra, Vũ có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với H về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”. Riêng, Kh và Đ không yêu cầu xử lý hình sự và từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

Căn cứ Bản Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 415/21/TgT ngày 03/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là 23%, thương tích do vật sắc gây nên (Bút lục số: 80 - 81).

Ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Long H để

điều tra, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 21 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Long H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi cố ý gây thương tích như Cáo trạng truy tố, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Long H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả xong được gia đình người bị hại có đơn bãi nại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều, 38, xử phạt bị cáo Nguyễn Long H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về vật chứng: không có

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã được bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, thể hiện: Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống mà bị cáo và bị hại lựa chọn cách sử dụng vũ lực để giải quyết vấn đề mâu thuẫn. Bị cáo H đã sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm mà mình chuẩn bị trước đó cất giấu ở gốc cây gần đó chém gây thương tích cho bị hại V. Từ đó cho thấy bản chất hung hãn luôn sẵn sàng dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo tình tiết định khung cơ bản là “*sử dụng hung khí nguy hiểm*”. Do tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại lên đến 23%, vì vậy bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi của bị cáo nhận thấy:

[3.1] Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ nhận thức, lẽ ra phải chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị cáo chỉ vì không kiềm chế bản thân lại bất chấp xử lý mâu thuẫn bằng vũ lực, dùng dao để gây thương tích cho người khác, cho thấy hành vi của các bị cáo là cố ý phạm tội và rất nguy hiểm. Hành vi đó cần phải nghiêm trị để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, gia đình người bị hại có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự, mong muốn bị cáo được khoan hồng, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả xong, bị hại cũng có một phần lỗi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay cũng cần phê phán, giáo dục hành vi của bị hại Vũ, chủ động lôi kéo bạn bè tìm đến bị cáo để giải quyết mâu thuẫn là nguyên nhân dẫn đến hành vi xử sự của bị cáo, làm cho bị cáo tác động tâm lý và không ngại dùng dao chống trả, hậu quả xảy ra làm cho Vũ bị thương tích phải điều trị tốn kém mà lẽ ra không đáng có.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về vật chứng: không

[6] Về dân sự: Người bị hại Trương Lâm V được gia đình bị cáo Hồ bồi thường số tiền thiệt hại, không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét đến.

[6.1] Bà Lê Thị Kim Th là mẹ của bị cáo H đã bồi thường cho người bị hại số tiền 43.000.000đồng. Tại phiên tòa, bà Th không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Đối với các hành vi khác:

Đối với Dương Đăng Kh có hành vi dùng cây dũa ba khúc đánh vào tay của Lê Thanh Độ và ngược lại Đ hành vi dùng tay đánh, dùng nón bảo hiểm và dùng cây dũa ba khúc đánh Kh. Do cả hai không yêu cầu xử lý hình sự và từ chối giám định tỷ lệ thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện chuyển đến Cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính Kh và Đ theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Long H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Long H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 8 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: không

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày

kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (2);
- Đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- CAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân(1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Lâm Bảo Ngọc